CTCP Chiếu xạ An Phú (UPCOM: APC)

FireAnt

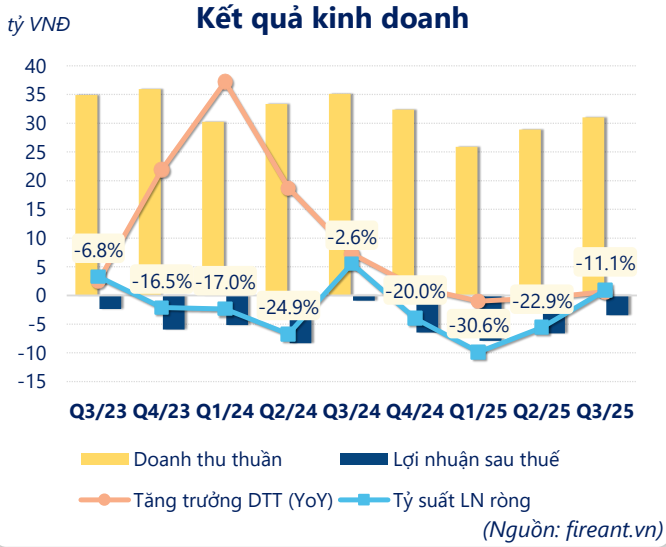
Ngày 30/09/2025	7,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.5%	**0%**	**-7.1%**

ROE — Q3/25: **-4.3%** | +/- YoY: ▼ 0.9%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	31.0 tỷ VNĐ	▲ 2.10 ▲ 7.4%	▼ 4.10 ▼ 11.6%
LN gộp	7.42 tỷ VNĐ	▲ 2.09 ▲ 39.2%	▼ 3.18 ▼ 30.0%
LN thuần	-3.44 tỷ VNĐ	▲ 3.36 ▲ 49.4%	▼ 2.63 ▼ 325%
LN sau thuế	-3.44 tỷ VNĐ	▲ 3.17 ▲ 47.9%	▼ 2.51 ▼ 270%

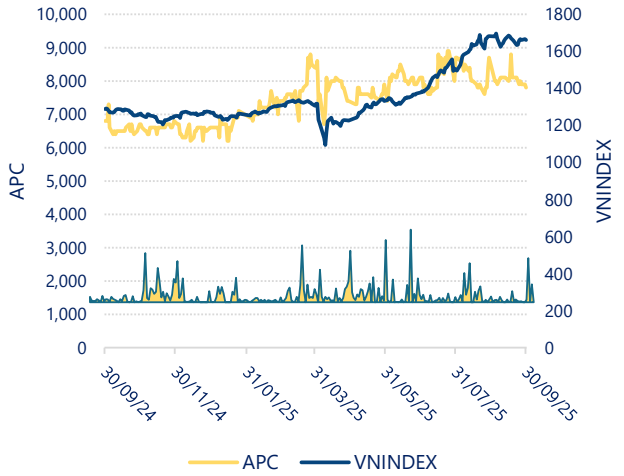
	9T 2025	YoY
DT thuần	85.8 tỷ VNĐ	▼ 13.0 ▼ 13.1%
LN gộp	15.8 tỷ VNĐ	▼ 8.80 ▼ 35.8%
LN thuần	-18.2 tỷ VNĐ	▼ 3.40 ▼ 22.9%
LN sau thuế	-18.0 tỷ VNĐ	▼ 3.60 ▼ 24.9%

Kết quả kinh doanh



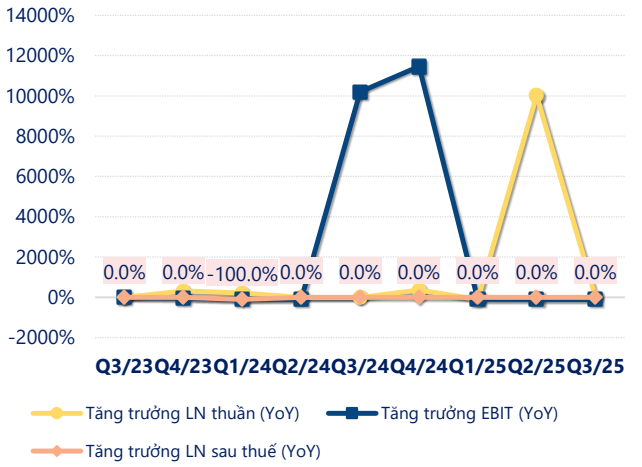
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



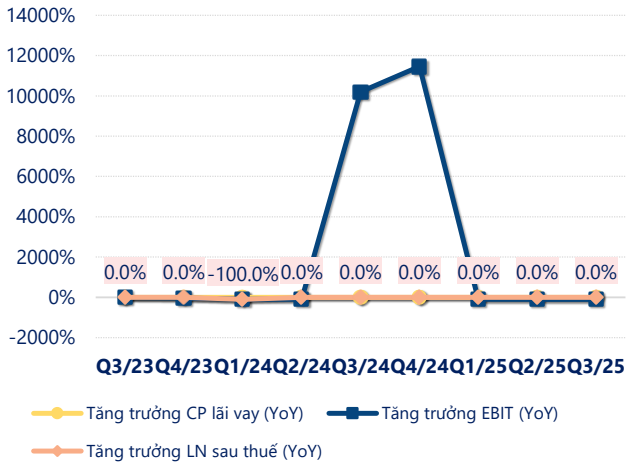
CTCP Chiếu xạ An Phú (UPCOM: APC)

Tăng trưởng lợi nhuận



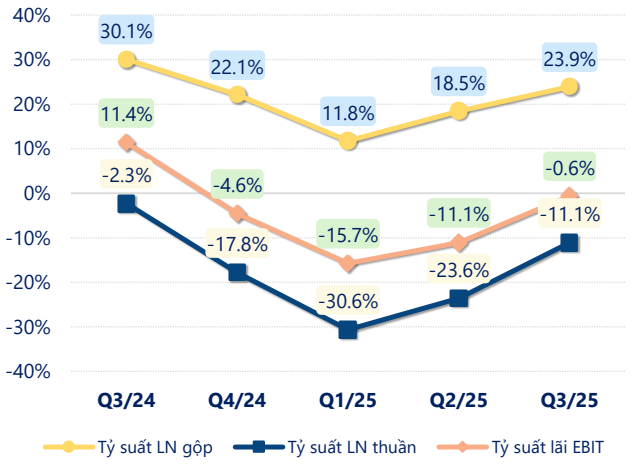
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



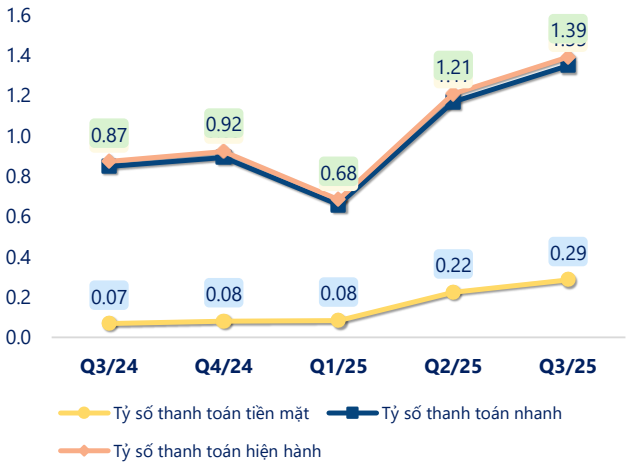
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



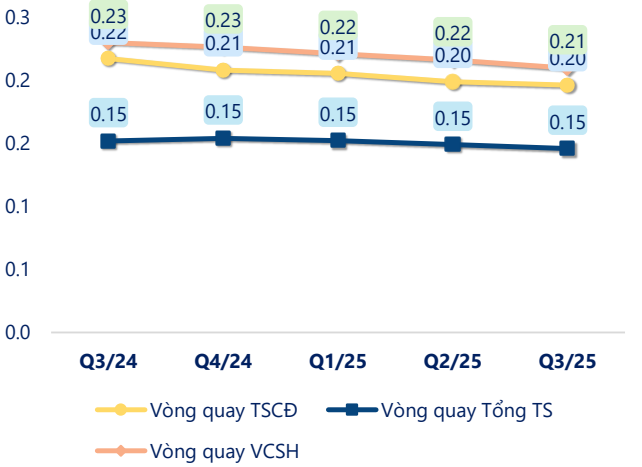
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



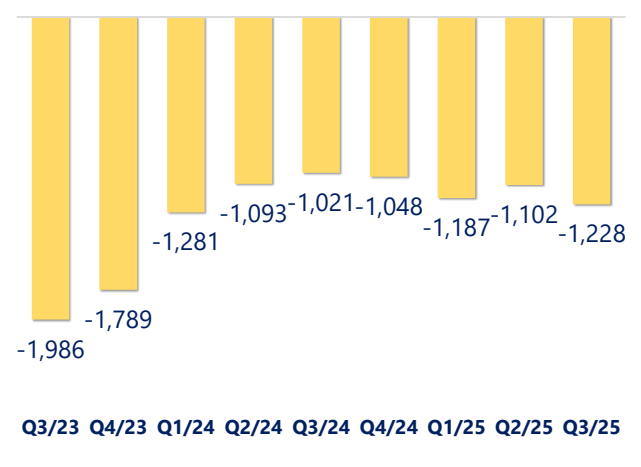
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

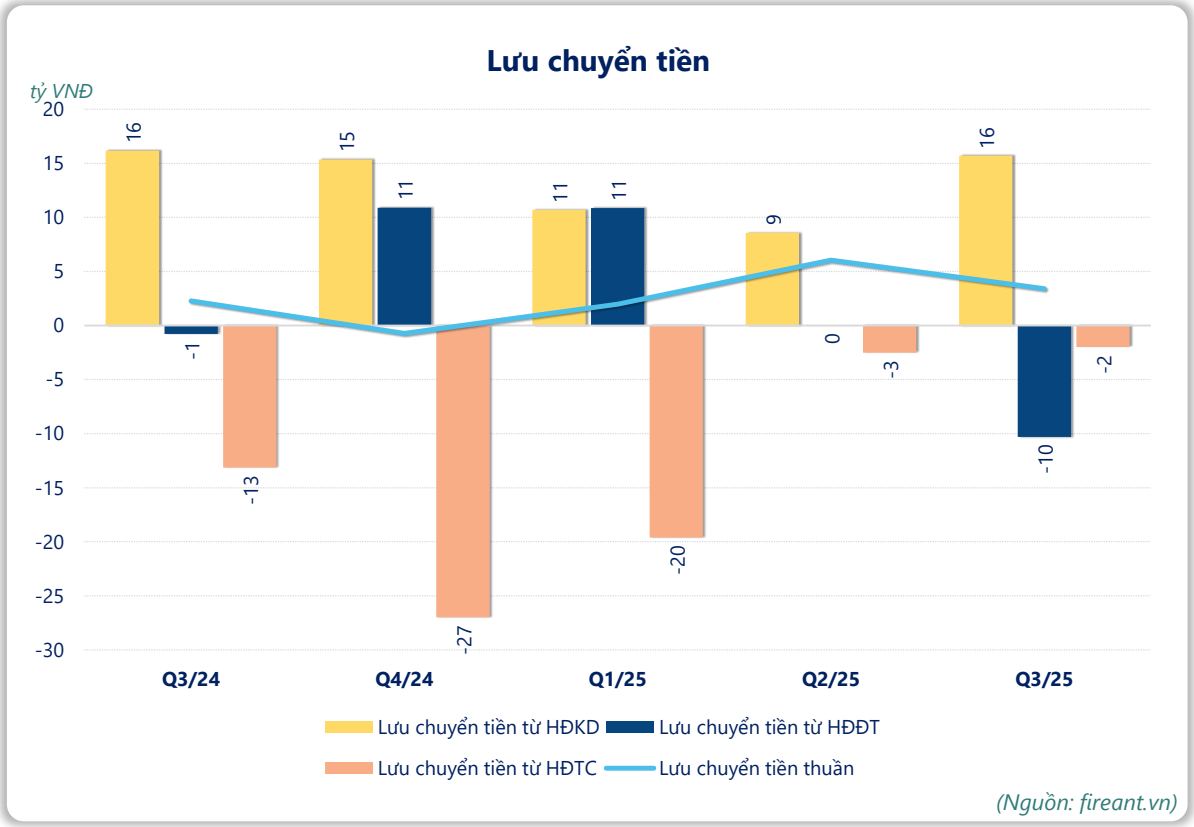


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Chiếu xạ An Phú (UPCOM: APC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**31.0**	**35.1**	**-11.6%**	**85.8**	**98.8**	**-13.1%**
Giá vốn hàng bán	23.6	24.6	-4.0%	70.0	74.2	-5.6%
Lợi nhuận gộp	7.42	10.6	-30.0%	15.8	24.6	-35.8%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.28	-98.9%	0.01	0.85	-98.6%
Chi phí TC	3.12	4.72	-33.8%	11.2	15.6	-28.2%
Chi phí lãi vay	3.25	4.92	-33.9%	10.5	15.5	-31.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.83	0.99	-15.8%	2.57	3.53	-27.1%
Chi phí QLDN	**6.90**	**5.93**	**16.4%**	**20.2**	**21.1**	**-4.3%**
LN thuần từ HĐKD	-3.44	-0.81	-325%	-18.2	-14.8	-22.9%
Lợi nhuận khác	**0**	**-0.12**	**100%**	**0.19**	**0.39**	**-51.7%**
LN trước thuế	-3.44	-0.93	-270%	-18.0	-14.4	-24.9%
Lợi nhuận sau thuế	**-3.44**	**-0.93**	**-270%**	**-18.0**	**-14.4**	**-24.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-3.44**	**-0.93**	**-270%**	**-18.0**	**-14.4**	**-24.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)